

Số: *447*/KH-STP

Hà Tĩnh, ngày *12* tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số năm 2023**

Thực hiện Công văn số 1614/STTTT-CNTT ngày 24/11/2022 của sở Thông tin và Truyền thông về xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số các sở, ban, ngành, địa phương năm 2023, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023, như sau:

**Phần I**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022**

**1. Nhận thức số**

**1.1. Ngày Chuyển đổi số**

Nhằm nâng cao nhận thức về Ngày chuyển đổi số, Sở Tư pháp đã chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiều giải pháp nhằm mục đích lan truyền thông điệp Ngày Chuyển đổi số quốc gia tới các Phòng, Trung tâm và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở. Đã đưa tin, bài về các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia lên Cổng thông tin điện tử và kết hợp, lồng ghép tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số quốc gia thông qua buổi họp giao ban, sinh hoạt chuyên đề... Nhờ vậy, nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về Ngày Chuyển đổi số được nâng lên, qua đó, góp phần quan trọng thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số theo kế hoạch.

**1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo**

Sở đã quan tâm chỉ đạo, tuyên truyền và hướng dẫn công chức, viên chức, người lao động tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về Chuyển đổi số; những sáng kiến, mô hình, cách làm hay về Chuyển đổi số để nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn.

**2. Thể chế số**

Sở Tư pháp đã bám sát các chương trình, kế hoạch về Chuyển đổi số của Bộ, Tỉnh và nhu cầu thực tế của đơn vị, để ban hành các văn bản nhằm chỉ đạo ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số tại đơn vị, gồm:

Các Kế hoạch: Số 10/KH-STP ngày 20/01/2022 về công tác cải cách hành chính năm 2022; số 19/KH-UBND ngày 25/01/2022 về thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2022; số 22/KH-STP ngày 28/01/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022; số 37/KH-STP ngày 28/02/2022 về khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CCHC của tỉnh năm 2021; số 41/KH-STP ngày 01/3/2022 về thực hiện Đề án

“Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; số 49/KH-STP ngày 11/3/2022 về việc kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2022; số 267/KH-STP ngày 09/8/2022 về tự kiểm tra công tác CCHC năm 2022; số 433/KH-STP ngày 19/10/2021 về phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022; số 588/KH-STP ngày 16/12/2021 về công tác CCHC giai đoạn 2021-2030.

Các Công văn: Số 463/STP-STP-HC&BTTP ngày 27/5/2022 đề nghị thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác hộ tịch, chứng thực và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg; số 1079/STP-HC&BTTP ngày 08/11/2022 về việc lưu ý một số nội dung đối với nghiệp vụ đăng ký khai sinh trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử; số 669/STP-HC&BTTP ngày 25/7/2022 về việc phối hợp thực hiện liên thông dữ liệu hộ tịch, lý lịch tư pháp giữa Công dịch vụ công tỉnh và Phần mềm của Bộ Tư pháp; số 444/STP-VP ngày 23/5/2022 về việc tuyên truyền, hướng dẫn nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 3, 4 và sử dụng dịch vụ BCCI; số 876/STP-VP ngày 23/9/2022 về triển khai chiến dịch làm sạch mã độc trên không gian mạng năm 2022.

### **3. Hạ tầng số**

Sở đã chỉ đạo xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Thiết lập môi trường làm việc số đồng bộ trong cơ quan, đảm bảo thông suốt phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của đơn vị.

Hiện nay, cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc đã trang bị được 62 máy tính để bàn, 09 máy tính xách tay, 39 máy in, 04 máy Scanner, 05 máy photocopy, 01 máy tính bảng, 02 máy chiếu và các thiết bị ngoại vi khác. 100% máy tính công chức, viên chức và người lao động làm công tác chuyên môn tại Sở và đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã nối mạng Internet qua hệ thống cáp quang và được kết nối mạng LAN và 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus Bkav Pro.

Bên cạnh đó, Sở đã phối hợp với Tập Đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh (VNPT Hà Tĩnh) cài đặt Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng 4 cấp toàn tỉnh.

### **4. Dữ liệu số**

Sở đã quan tâm chỉ đạo, triển khai sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và Sở, cụ thể: Phần mềm hộ tịch; Phần mềm lý lịch tư pháp; Phần mềm cơ sở dữ liệu Quốc gia văn bản quy phạm pháp luật; Phần mềm hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý; Hệ thống Chương trình Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức viên chức; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh; Email Hà Tĩnh; Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp; Phần mềm Báo cáo tiến độ công việc.

## 5. Nhân lực số

Hiện nay, Sở bố trí 01 Lãnh đạo Sở, 01 Lãnh đạo Văn phòng Sở phụ trách công tác Chuyển đổi số của Sở; Điều động 01 viên chức từ đơn vị sự nghiệp thuộc Sở làm nhiệm vụ CNTT. Đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ CNTT thường xuyên được cập nhật các văn bản, ứng dụng mới về CNTT, Chuyển đổi số. 100% công chức, viên chức, người lao động sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn, trao đổi thông tin qua mạng. Cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên được Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ nên cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

## 6. An toàn thông tin mạng

Trong năm, Sở đã đẩy mạnh thực hiện quy chế đảm bảo an toàn thông tin cơ quan, đưa công tác đảm bảo an toàn thông tin vào chương trình, kế hoạch về Chuyển đổi số của đơn vị. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin tới công chức, viên chức, người lao động để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và dùng riêng tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin của tỉnh. Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin. Đồng thời, sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị phần mềm diệt virus bản quyền, thiết lập mật khẩu cho máy tính và tài khoản quản lý văn bản, thư công vụ.

## 7. Chính quyền số

100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên phần mềm. Văn bản được xây dựng khép kín từ chuyên viên, lãnh đạo phòng ban, lãnh đạo Sở và văn thư chuyển công văn đi trên hệ thống. 100% công chức và phòng chuyên môn, đơn vị lập lịch công tác trên hệ thống và có tài khoản thư điện tử công vụ (mail.hatinh.gov.vn) sử dụng trong trao đổi công việc.

Cổng Thông tin điện tử của Sở đã bám sát nội dung Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, văn bản chỉ đạo điều hành, công khai tài chính... được Sở cập nhật đầy đủ.

Các cuộc họp, hội nghị, họp huấn, các cuộc thi Sở và tham gia học Nghị quyết đều được thực hiện tại phòng họp trực tuyến. Trong năm, Sở đã tổ chức thành công Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”.

Việc triển khai Ứng dụng CNTT trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được quan tâm. Sở triển khai treo mã Qr code tại sảnh ra vào của cơ quan để khai báo y tế và quản lý thông tin công dân đến làm việc. Treo banner tờ khai y tế trên Cổng thông tin điện tử của Sở giúp công chức, viên chức, người lao động và người dân dễ dàng

khai thông tin. 100% cán bộ công chức cài đặt ứng dụng Bluzone và Sổ sức khỏe điện tử.

## **8. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí Chuyển đổi số được bố trí trong kinh phí hoạt động của cơ quan.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ngày Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0;
- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;
- Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn bản số 4205/UBND-NC ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh về việc công bố và triển khai sử dụng các nền tảng số trên địa bàn tỉnh trong năm 2022.

#### **II. MỤC TIÊU**

Phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính quyền số, vận hành tối ưu các hoạt động của cơ quan, đơn vị như: trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính, ứng dụng

CNTT trong quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính - kế toán, hoạt động kiểm tra, giám sát trên môi trường số,...

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin; tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

##### *1.1. Ngày Chuyển đổi số*

Tiếp tục phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, các văn bản pháp luật của nhà nước, của tỉnh về chuyển đổi số, hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số thông qua nhiều hình thức khác nhau: Chào cờ, sinh hoạt Ngày pháp luật, sinh hoạt Chi bộ hàng tháng, giao ban định kỳ, ... Qua đó, nâng cao khả năng nhận biết và ứng phó với các hành vi tiêu cực, các thông tin sai lệch trên môi trường mạng.

Tạo điều kiện cho công chức, viên chức, nhất là bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin tham gia các Chương trình Hội thảo, các khóa tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số do Bộ Tư pháp, tỉnh tổ chức.

Đẩy mạnh công tác tự học tập, chủ động nâng cao nhận thức của công chức, viên chức về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ.

##### *1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo*

Đảm bảo 100% công chức, viên chức, người lao động tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn.

#### **2. Thể chế số**

Trên cơ sở các cơ chế, chính sách về Chính phủ số, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin do Trung ương, tỉnh ban hành, kịp thời tuyên truyền, phổ biến và cụ thể hóa triển khai tại đơn vị để thực hiện.

#### **3. Hạ tầng số và dữ liệu số**

Nâng cấp một số máy trạm có cấu hình thấp, đáp ứng nhu cầu xử lý thông tin; Trang bị các thiết bị đáp ứng tốt hơn yêu cầu phục vụ phòng họp trực tuyến; Trang bị các thiết bị đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo đề xuất cấp độ tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử đồng bộ, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Trang bị phần mềm diệt virus bản quyền cho tất cả các máy trạm, đảm bảo hoạt động ổn định cho hệ thống mạng; Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện kết nối dịch vụ công Hộ tịch, Lý lịch tư pháp với CSDL quốc gia về dân cư theo Đề án 06 đã được phê duyệt.

#### **4. Nhân lực số**

Cử cán bộ tham gia tập huấn nâng cao kiến thức về CNTT công tác đảm bảo an toàn thông tin, công tác Chuyển đổi số do Sở Thông tin Truyền thông tổ chức. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo và cán bộ quản trị mạng công nghệ thông tin về xây dựng và triển khai chính quyền số; công tác quản lý nhà nước lĩnh vực Chuyển đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án Chuyển đổi số. Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng trong giao tiếp với cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của chính quyền số.

#### **5. An toàn thông tin mạng**

##### *5.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ*

Thường xuyên phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, sửa đổi, bổ sung các phương án đã được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; duy trì, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin đang vận hành. Triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông trước tháng 6.2023. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

##### *5.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng*

Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin. Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

##### *5.3. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin*

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho công chức, viên chức, người lao động và người dân. Thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan dựa trên các văn bản Sở Thông tin và Truyền thông triển khai. Định kỳ sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan. Giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý. Cử công chức chuyên trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng.

#### **6. Chính quyền số**

Đảm bảo 100% công chức, viên chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ (mail.hatinh.gov.vn) và sử dụng trong trao đổi công việc.

Duy trì 100% văn bản được ký số và trao đổi dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật).

Đảm bảo hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn trên hệ thống một cửa điện tử, không có hồ sơ chậm trễ.

Tuyên truyền, phổ biến Dịch vụ công trực tuyến đến tất cả cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp thực hiện.

Đảm bảo Cổng thông tin điện tử của Sở luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của đơn vị và phục vụ người dân và doanh nghiệp.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng, sự cần thiết và lợi ích thiết yếu của Chuyển đổi số, Chính quyền số và an toàn thông tin mạng. Tăng cường việc trao đổi, học tập kinh nghiệm từ các cơ quan trong quá trình triển khai các nhiệm vụ Chuyển đổi số.

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số theo nguyên tắc đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí chi cho công tác Chuyển đổi số năm 2023 được tính từ kinh phí hoạt động chung của cơ quan.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng Sở**

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Trung tâm thuộc Sở tham mưu lãnh đạo Sở tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến việc thực hiện kế hoạch này.

Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các Phòng, Trung tâm thuộc Sở trong việc sử dụng Hệ thống Chương trình Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm quản lý, đánh giá công việc.

Phối hợp theo dõi, đôn đốc viết các tin, bài và cung cấp kịp thời văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản xin ý kiến, quy hoạch - kế hoạch, chương trình, dự án, đề tài... lên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Duy trì, vận hành hệ thống hội nghị trực tuyến đảm bảo ổn định, thông suốt.

##### **2. Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở**

Có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Sở trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tính thống nhất. Cung cấp các văn bản phù hợp danh mục trên Cổng Thông tin điện tử của Sở, để cập nhật kịp thời. Chỉ đạo công chức, viên chức thuộc đơn vị mình thường xuyên cập nhật công việc vào Phần mềm Báo cáo tiến độ công việc.

#### **VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

*(Theo Phụ lục đính kèm)*

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023, yêu cầu các Phòng, Trung tâm thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Viết Hồng**





UBND TỈNH HÀ TĨNH  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ  
VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STP ngày /12/2022 của Sở Tư pháp)

TT	Nội dung chi	Kinh phí thực hiện	Ghi chú
1	Chi mua sắm, nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin	80.000.000 đ	
2	Nâng cấp phòng họp trực tuyến	150.000.000đ	
3	Chi Công Thông tin điện tử	140.000.000đ	
	Phí duy trì Công Thông tin điện tử	30.000.000đ	
	Chi trả thù lao, nhuận bút tin bài	100.000.000đ	
	Bổ sung một số hạng mục trên Công thông tin điện tử	10.000.000đ	
4	Chi đảm bảo an toàn thông tin	30.000.000đ	
	Mua sắm thiết bị bảo vệ hệ thống, sao lưu dự phòng	20.000.000đ	
	Trang bị phần mềm diệt virus cho hệ thống máy trạm	10.000.000đ	
5	Cước phí dịch vụ kết nối Internet	18.000.000đ	
6	Chi công tác đào tạo, tập huấn cho công chức, viên chức về CNTT	20.000.000đ	
<b>Tổng:</b>		<b>438.000.000đ</b>	